

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Công ty Cổ phần Dược Danapha

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC DANAPHA

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại kỳ họp lần thứ 8, Quốc hội khóa XIII ngày 26/11/2014;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Dược Danapha ngày 15 tháng 6 năm 2020.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo quản trị năm 2019 của Hội đồng quản trị công ty.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch hoạt động năm 2020.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị (đồng)
1	Tổng tài sản	784.734.703.697
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	436.473.101.973
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	40.436.631.995
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	39.635.410.884
5	Lợi nhuận sau thuế	29.417.178.836

Điều 5. Nhất trí thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và dự kiến chỉ tiêu tài chính năm 2020.

1. Phương án phân chia lợi nhuận và trích lập các quỹ năm tài chính 2019:

Đơn vị: Đồng

STT	Khoản mục	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	29.417.178.836
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước	1.444.207.697
3	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	30.861.386.533
4	Cổ tức đã chi tạm ứng Đợt 1 (10%/ vốn điều lệ)	13.641.000.000

5	Cổ tức sẽ chi Đợt 2 (2%/ vốn điều lệ mới là 211.410.000.000 đồng)	4.228.200.000
6	Quỹ đầu tư phát triển	12.992.186.533
7	Quỹ khen thưởng phúc lợi, HĐQT	0
8	Lợi nhuận sau thuế giữ lại	0

2. Dự kiến một số chỉ tiêu tài chính 2020:

Đơn vị: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Dự kiến KH 2019	Tỷ lệ so với doanh thu năm 2019
1	Doanh thu bán hàng	512.000.000.000	
2	Doanh thu từ hoạt động tài chính	2.750.000.000	
3	Giá vốn hàng bán	291.240.190.990	56,88%
4	Chi phí bán hàng	119.384.860.087	23,32%
5	Chi phí quản lý	51.162.911.027	9,99%
6	Chi phí tài chính	9.542.462.452	1,86%
7	Chi phí dự phòng	2.560.000.000	0,50%
8	Lợi nhuận trước thuế dự kiến	40.859.575.444	7,98%
9	Lợi nhuận sau thuế	32.279.167.865	6,30%
10	Cổ tức	12%/Vốn điều lệ	

Điều 6. Thông qua Dự án Nhà máy sản xuất dược phẩm OSD công nghệ cao tại Khu công nghệ cao Đà Nẵng với các nội dung như tờ trình của HĐQT công ty. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT công ty phê duyệt và triển khai các nội dung liên quan đến dự án. Đảm bảo việc triển khai dự án tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ công ty, đảm bảo quyền lợi cho cổ đông và nhà đầu tư.

Điều 7. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty với các nội dung theo như tờ trình của HĐQT. Trong năm 2020, nếu phát sinh các nội dung khác trong Điều lệ Công ty Cổ phần Dược Danapha chưa phù hợp với các quy định pháp luật và yêu cầu quản trị Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiến hành sửa đổi, bổ sung theo quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo những nội dung sửa đổi, bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Điều 8. Thông qua việc sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị. Đại hội đồng cổ đông nhất trí ủy quyền cho Hội đồng quản trị nghiên cứu và thông qua Quy chế nội bộ về quản trị sửa đổi, bổ sung phù hợp với Nghị định số 71/2017/NĐ-CP, Thông tư 95/2017/TT-BTC áp dụng cho Công ty đại chúng quy mô lớn và thực tế đặc thù quản trị tại Công ty Cổ phần Dược Danapha.

Điều 9. Thông qua việc cổ đông hiện hữu nhận chuyển nhượng cổ phiếu dẫn đến việc sở hữu trên 51% và đến mức tối đa tổng số cổ phiếu đang phát hành của Công ty Cổ phần Dược Danapha mà không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai. Theo đó, cổ đông hiện hữu là ông Nguyễn Quốc Thắng – CT. HĐQT Công ty Cổ phần Dược Danapha dự kiến nhận chuyển nhượng 5.700.000 cổ phiếu (Tương ứng với tỷ lệ 26,96% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành)

nâng số lượng cổ phiếu dự kiến nắm giữ sau khi hoàn tất nhận chuyển nhượng lên 13.066.344 cổ phiếu. Tỷ lệ cổ phiếu dự kiến nắm giữ sau khi hoàn tất nhận chuyển nhượng so với tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành là 61,8%.

Điều 10. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính 2020 và báo cáo soát xét giữa kỳ.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập trên cơ sở đề xuất của Trưởng Ban Kiểm soát để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty theo quy định của pháp luật và giao Tổng Giám đốc Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được lựa chọn.

Công ty kiểm toán được lựa chọn là công ty kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, nằm trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán năm 2020 của Bộ Tài chính, có uy tín về chất lượng kiểm toán và có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

Điều 11. Thông qua việc chi trả tiền lương/ thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019 và Kế hoạch chi trả năm 2020.

Việc chi trả lương/ thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký công ty năm 2019 đã tuân thủ đúng theo nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019 đã thông qua.

Kế hoạch chi trả tiền lương/ thù lao năm 2020 như sau:

a. Hội đồng quản trị:

- Tiền lương của Chủ tịch HĐQT (chuyên trách) : 70.000.000 đồng/ tháng
- Thù lao của Phó Chủ tịch HĐQT : 20.000.000 đồng/ tháng
- Thù lao của thành viên HĐQT (không chuyên trách): 10.000.000 đồng/ tháng/ người

b. Ban kiểm soát:

- Tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát (chuyên trách) : 30.000.000 đồng/ tháng
- Thù lao của thành viên Ban kiểm soát (không chuyên trách) : 5.000.000 đồng/ tháng/ người

c. Tổng Giám đốc:

- Tiền lương cho Tổng Giám đốc : 65.000.000 đồng/ tháng

d. Thư ký công ty:

Thù lao cho Thư ký công ty : 5.000.000 đồng/ tháng

Điều 12. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016 – 2021.

1. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với các Ông/ Bà sau:

STT	Họ và Tên	Chức danh
1	Ông Nguyễn Quang Trị	Thành viên HĐQT
2	Ông Nguyễn Đức Sơn	Thành viên HĐQT

2. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên BKS đối với các Ông/ Bà sau:

STT	Họ và Tên	Chức danh
1	Ông Lê Thăng Bình	Thành viên BKS

3. Thông qua danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với các Ông/ Bà sau:

STT	Họ và Tên	Ứng viên chức danh
1	Lê Thăng Bình	Thành viên HĐQT
2	Phạm Hương Giang	Thành viên HĐQT
3	Khương Thị Mai Lan	Thành viên HĐQT

4. Thông qua danh sách đề cử, ứng cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2016 – 2021 đối với các Ông/ Bà sau:

STT	Họ và Tên	Ứng viên chức danh
1	Phạm Đăng Dục	Thành viên BKS

Điều 13. Phê chuẩn kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 – 2021:

Phê chuẩn kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 – 2021 với danh sách và kết quả trúng cử như sau:

STT	Họ và Tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)	Trúng cử chức danh
1	Lê Thăng Bình	14.308.209	71,22%	Thành viên HĐQT
2	Phạm Hương Giang	14.433.561	71,84%	Thành viên HĐQT

Điều 13. Phê chuẩn kết quả bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016 – 2021:

Phê chuẩn kết quả bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 – 2021 với danh sách và kết quả trúng cử như sau:

STT	Họ và Tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)	Trúng cử chức danh
1	Phạm Đăng Dục	20.080.743	99,94%	Thành viên BKS

Điều 14. Điều khoản thi hành:

1. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 6 năm 2020. Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết 100% tán thành thông qua toàn văn Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Dược Danapha.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và toàn thể cổ đông Công ty Cổ phần Dược Danapha có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- UBCKNN;
- HĐQT;
- BKS;
- TGD;
- Lưu TK

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



NGUYỄN QUỐC THẮNG